

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 197/2025/DS-PT  
Ngày: 20-3-2025  
V/v “Tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán  
Bà Lê Thị Bích Tuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Khánh Nam – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2025/TLPT-DS ngày 10 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 123/2024/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 113/2025/QĐ-PT ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Long An.

**Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà L:** Bà Lê Mỹ T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Long An (Giấy ủy quyền ngày 21-11-2024).

- **Bị đơn:**

1. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1961 (vợ ông T1);

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Long An.

3. Ông Trần Văn N, sinh năm 1986 (con ông T1);

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Bà Huỳnh Thị Th – Bị đơn.

(*Các đương sự và người đại diện hợp pháp có mặt tại phiên tòa.*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12-9-2024 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:*

Bà L với gia đình ông Trần Văn T1, bà Huỳnh Thị Th là hàng xóm với nhau, hai bên không có mâu thuẫn gì trước đó. Ngày 05-6-2024, vào khoảng 11 giờ trưa thì có 01 chiếc xe ba gác máy chạy chở thức ăn thủy sản vào nhà ông T1, xe này có chạy cán lên phần cây Khóm do bà L trồng cạnh bờ ruộng, nên bà L có cự cãi với người chạy xe ba gác này, nhưng người chạy xe ba gác không nói gì mà vẫn chạy xe vào nhà ông T1. Sau đó, bà L bỏ ra ruộng để dậm lúa, thì ông T1 cùng con là ông N và vợ ông T1 là bà Th đi ra cùng đê bà L xuống ruộng và đánh bà L. Sau khi bà L vùng dậy thoát ra được chạy về nhà, nhờ chồng bà L chở đến Công an xã Kiến Bình trình báo sự việc, rồi mới đến cơ sở y tế điều trị thương tích. Do ông T1, bà Th cùng ông N đánh gây thương tích cho bà L, còn làm bà L mất tài sản là 01 đôi bông tai bằng vàng 18Kr, nên bà L khởi kiện ra Tòa án yêu cầu giải quyết như sau: Buộc ông T1, bà Th và ông N cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà L số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 46.440.000 đồng. Trong đó chi phí tiền thuốc, tiền tái khám là: 1.040.000 đồng; tiền thuê xe đi lại là: 400.000 đồng; tiền công lao động cho 30 ngày nằm dưỡng thương tích là 30 ngày x 300.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng; buộc ông T1, bà Th và ông N cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà L số tiền thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 01 đôi bông tai bằng vàng 18Kr trị giá 2.910.000 đồng.

*Bị đơn là bà Huỳnh Thị Th trình bày:*

Bà Th thừa nhận vào ngày 05-6-2024, bà Th có hành vi đánh bà Nguyễn Thị L gây thương tích. Nguyên nhân ban đầu là bà Th nghe ông T1 (chồng bà Th) cãi nhau với bà L, nên bà Th chạy ra xem và sau đó có can ngăn, nhưng bà Th bị bà L dùng tay đánh trúng vào mắt phải. Do đó, bà Th mới dùng tay phải đánh nhiều cái vào mặt bên trái của bà L, còn tay trái thì nắm phần khăn trên đầu của bà L. Sau đó, ông N (con bà Th và ông T1) ra can ngăn thì bà Th đã chuẩn bị đi vô nhà, nhưng bà Th lại thấy bà L cầm cây móc lúa dài khoảng 03 mét định đánh bà Th, nên bà Th đã giật cây móc lúa này đánh lại bà L 01 cái vào đầu và quăng cây này đi, sự việc đánh nhau kết thúc. Nay theo yêu cầu khởi kiện của bà L, bà Th chỉ đồng ý bồi thường cho bà L chi phí gồm: Tiền thuốc + Tiền tái khám là

1.040.000 đồng, tiền xe đi lại là: 400.000 đồng, tổng cộng là 1.440.000 đồng. Đối với khoản tiền mất thu nhập bà L yêu cầu cho 30 ngày dưỡng thương, mỗi ngày 300.000 đồng, thành tiền 9.000.000 đồng thì bà Th không đồng ý. Bà Th chỉ đồng ý bồi thường cho bà L những ngày mất thu nhập, mỗi ngày là 300.000 đồng, nhưng phải có giấy tờ chứng minh bà L nằm nghỉ điều trị bệnh theo chỉ định của bác sỹ. Đối với khoản tiền bà L yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản 01 đôi bông tai bằng vàng 18Kr trị giá 2.910.000 đồng thì bà Th không đồng ý, vì khi hai bên đánh nhau, bà Th không có làm thiệt hại tài sản nào của bà L.

*Bị đơn ông Trần Văn T1 trình bày:*

Ông T1 là chồng của bà Th, vào ngày 05-6-2024, ông T1 không có hành vi đánh bà L. Khi bà Th đánh nhau với bà L thì ông T1 không có mặt chứng kiến. Bởi vì, khi đó ông T1 đang cãi nhau với bà L về việc bà L chửi người chạy xe ba gác, thì bà Th đi ra kêu ông T1 đi vô nhà. Sau khi ông T1 đi vô nhà thì giữa bà Th với bà L đánh nhau, ông T1 không trực tiếp chứng kiến. Khi ông T1 nghe hai bên đánh nhau và chạy ra thì bà Th với bà L đã không còn đánh nhau nữa. Theo yêu cầu khởi kiện của bà L thì ông T1 không đồng ý.

*Bị đơn là anh Trần Văn N trình bày:*

Ông N là con của bà Th và ông T1, vào ngày 05-6-2024, ông N không có đánh bà L. Sự việc đánh nhau giữa bà Th và bà L thì ông N có chứng kiến, nhưng ông N không có tham gia vào việc đánh bà L mà chỉ có việc ông N nắm áo của bà Th kéo ra để không cho đánh nhau nữa. Sau khi ông N kéo áo bà Th ra thì hai bên không còn đánh nhau nữa. Theo yêu cầu khởi kiện của bà L thì ông N không đồng ý.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự trình bày:*

Bà L và chị T (là đại diện theo ủy quyền của bà L) xác định vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện của bà L.

Bà Th đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân bồi thường cho bà L các khoản gồm: Tiền thuốc + Tiền tái khám là 1.040.000 đồng, tiền xe đi lại là: 400.000 đồng, tiền mất thu nhập của bà L trong ngày bị đánh và 05 ngày đi điều trị thương tích có chứng từ là 1.800.000 đồng (mỗi ngày 300.000 đồng). Tổng cộng các khoản bà Th đồng ý bồi thường cho bà L là 3.240.000 đồng. Các khoản tiền bà L yêu cầu bồi thường còn lại thì bà Th không đồng ý.

Ông T1 và ông N giữ nguyên các ý kiến đã trình bày là không đồng ý liên đới trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe và tài sản theo yêu cầu của bà L.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 123/2024/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh quyết định:

Căn cứ Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 588, Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

Buộc bà Huỳnh Thị Th phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền thiệt hại về sức khỏe là 14.940.000 đồng. Trong đó phần chi phí hợp lý cho việc điều trị là 1.440.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất là 1.800.000 đồng; khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 11.700.000 đồng.

Không chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc buộc ông T1, ông N chịu trách nhiệm liên đới cùng với bà Th bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L.

Không chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc buộc ông T1, bà Th, ông N chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản là 01 đôi bông tai bằng vàng 18Ktr trị giá 2.910.000 đồng cho bà L.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10-12-2024, bị đơn bà Huỳnh Thị Th kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, không đồng ý bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà L với số tiền 11.700.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đơn kháng cáo của bà Th trong thời hạn luật quy định và hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bà Th kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, không đồng ý bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà L với số tiền 11.700.000 đồng. Xét thấy, bà L không xác định được cơ sở nào bà L đưa ra mức tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng. Với mức độ thương tích thương tích của bà L thể hiện tại các Giấy chứng nhận thương tích ngày 06-6-2024 và ngày 17-6-2024 của Trung tâm y tế huyện Tân Thạnh, thì việc tổn thất về tinh thần là có, nhưng không đến mức như bà L yêu cầu. Do hai bên không thỏa thuận được, nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định lấy mức bà Th phải bồi thường là 05 tháng lương cơ sở, thành tiền là 11.700.000 đồng là tương xứng với hành vi của bà Th và thiệt hại về sức khỏe bà L. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị Th đúng theo quy định tại các điều 272, 273 và 276 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu ông T1, bà Th và ông N cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà L số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 46.440.000 đồng. Trong đó chi phí tiền thuốc, tiền tái khám là: 1.040.000 đồng; tiền thuê xe đi lại là: 400.000 đồng; tiền công lao động cho 30 ngày dưỡng thương tích là 9.000.000 đồng (30 ngày x 300.000đ/ngày); tiền tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng và thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 01 đôi bông tai bằng vàng 18Kr trị giá 2.910.000 đồng.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết “Tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm” theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Thấy rằng, bà L cho rằng vào ngày 05-6-2024, ông T1, bà Th và ông N cùng có hành vi đánh bà L gây thương tích, nhưng bà L không cung cấp được chứng cứ nào thể hiện có việc cả ba người là ông T1, bà Th và ông N cùng có hành vi đánh bà L gây thương tích. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPHC ngày 25-7-2024 của Trưởng Công an huyện Tân Thạnh, nội dung hồ sơ Tòa án thu thập từ Công an xã Kiên Bình về quá trình xử lý vụ việc đánh nhau giữa các bên vào ngày 05-6-2024, lời khai của ông T1, bà Th và ông N tại Tòa án, thì chỉ có cơ sở xác định người có hành vi gây thương tích cho bà L vào ngày 05-6-2024 là bà Huỳnh Thị Th. Bà Th cũng thừa nhận có đánh bà L. Không có cơ sở nào xác định ông T1, ông N có hành vi gây thương tích cho bà L. Do đó, trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L được xác định thuộc về cá nhân bà Huỳnh Thị Th.

[5] Xét thấy, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPHC ngày 25-7-2024 của Trưởng Công an huyện Tân Thạnh áp dụng Biện pháp khắc phục hậu quả buộc bà Th chi trả toàn bộ chi phí khám chữa bệnh cho bà L với số tiền 1.563.968 đồng là không đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Luật xử lý vi phạm Hành chính năm 2022. Lẽ ra, cần phải hủy một phần quyết định này. Tuy nhiên, ngày 31-7-2024 Trưởng Công an huyện Tân Thạnh đã ra quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể là không áp dụng Biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên không cần thiết phải hủy một phần quyết định nêu trên.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Huỳnh Thị Th phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L chi phí hợp lý cho việc điều trị là 1.440.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất là 1.800.000 đồng. Các khoản này không có kháng cáo kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bà Huỳnh Thị Th chỉ kháng cáo không đồng ý bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà L với số tiền 11.700.000 đồng. Bà L khởi kiện yêu cầu bù đắp tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng. Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 590

Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức bồi thường bù đắp về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm hại không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (mức lương cơ sở hiện tại do Nhà nước quy định là 2.340.000 đồng).

[8] Quá trình giải quyết vụ án bà L không xác định được cơ sở nào bà L đưa ra mức tổn thất tinh thần là 36.000.000 đồng (tương ứng là trên 15 tháng lương cơ sở), trong khi phía bà Th không đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần cho bà L với số tiền 36.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng với mức độ thương tích, vị trí thương tích của bà L thể hiện tại các Giấy chứng nhận thương tích ngày 06-6-2024 và ngày 17-6-2024 của Trung tâm y tế huyện Tân Thạnh, thì việc tổn thất về tinh thần là có, nhưng không đến mức như bà L yêu cầu. Do hai bên không thỏa thuận được, nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định lấy mức bà Th phải bồi thường là 05 tháng lương cơ sở, thành tiền là 11.700.000 đồng là phù hợp. Kháng cáo của bà Th là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[9] Tuy nhiên, bản án sơ thẩm có thiếu sót trong phần quyết định đối với một phần yêu cầu của bà L không được Tòa án chấp nhận nên cần bổ sung cho đầy đủ, cụ thể như sau: Không chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc buộc ông T1, bà Th, ông N chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về thu nhập thực tế bị mất với số tiền 7.200.000 đồng (9.000.000 đồng - 1.800.000 đồng); tiền tổn thất tinh thần 24.300.000 đồng (36.000.000 đồng - 11.700.000 đồng).

[10] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Th là có căn cứ.

[11] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bà Th phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bà Th là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên được miễn toàn bộ án phí .

[12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Th;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 123/2024/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh;

Căn cứ Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 588, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

Buộc bà Huỳnh Thị Th phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền thiệt hại về sức khỏe là 14.940.000 đồng. Trong đó phần chi phí hợp lý cho việc điều trị là 1.440.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất là 1.800.000 đồng; khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 11.700.000 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc buộc ông Trần Văn T1, bà Huỳnh Thị Th, ông Trần Văn N chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về thu nhập thực tế bị mất với số tiền 7.200.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 24.300.000 đồng và tài sản là 01 đôi bông tai bằng vàng 18Ktr trị giá 2.910.000 đồng cho bà L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Th được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003265 ngày 13-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh để thi hành án phí.

Ông Trần Văn T1 và ông Trần Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Huỳnh Thị Th được miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thu**



